

## Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

<b>E-ĐKC 1.1</b>	Chủ đầu tư: Sở Xây dựng Sơn La
<b>E-ĐKC 1.3</b>	Nhà thầu: _____ <i>[ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu]</i>
<b>E-ĐKC 1.10</b>	Địa điểm dự án: Trên QL.4G, tỉnh Sơn La
<b>E-ĐKC 1.11</b>	Ngày hợp đồng có hiệu lực: Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký hợp đồng.
<b>E-ĐKC 2.2 (i)</b>	Các tài liệu khác: Không
<b>E-ĐKC 4.1</b>	Việc sử dụng tài liệu và thông tin liên quan đến hợp đồng: Các nghị định của Chính Phủ số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng; số 50/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP; Thông tư số 02/2023/TT-BXD hướng dẫn một số nội dung về hợp đồng xây dựng.
<b>E-ĐKC 5.1</b>	Các trường hợp khác: Không áp dụng.
<b>E-ĐKC 7</b>	Loại hợp đồng: Trọn gói.
<b>E-ĐKC 8</b>	Giá hợp đồng bao gồm toàn bộ các chi phí, lãi và bất kỳ khoản thuế nào mà nhà thầu phải nộp: Giá hợp đồng là cố định đối với phạm vi công việc nêu trong hợp đồng và điều khoản tham chiếu.
<b>E-ĐKC 10</b>	10.1. Tạm ứng: Không. 10.2. Thanh toán Phương thức thanh toán: Chuyển khoản. - Đồng tiền thanh toán: VND.

	<p>- Số lần thanh toán: 01 lần.</p> <p>- Thời hạn thanh toán: Trong vòng 14 ngày kể từ khi nhà thầu (NT) xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu, chủ đầu tư (CĐT) sẽ hoàn thành các thủ tục và chuyển đề nghị thanh toán đến Kho bạc để thanh toán nhưng không vượt vốn đã bố trí cho công trình (Chứng từ phục vụ cho việc thanh toán gồm: Các biên bản nghiệm thu khối lượng, giá trị nhà thầu (NT) đã thực hiện, các biên bản bàn giao hồ sơ đầy đủ số lượng theo hợp đồng và phụ lục hợp đồng (nếu có) bảng tính toán giá trị thanh toán và các hóa đơn thuế, các tài liệu có liên quan theo yêu cầu khác...)</p>
<b>E-ĐKC 11</b>	Bảo hành sản phẩm của dịch vụ: Không áp dụng.
<b>E-ĐKC 12</b>	Thời gian thực hiện hợp đồng: 240 ngày (kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực)
<b>E-ĐKC 13.1</b>	Thời gian bên nhận yêu cầu trả lời yêu cầu sửa đổi hợp đồng của Chủ đầu tư hoặc nhà thầu: 05 ngày
<b>E-ĐKC 13.2 (e)</b>	Các trường hợp khác: Không.
<b>E-ĐKC 14.2</b>	Thời gian nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: 03 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu thay thế nhân sự của chủ đầu tư.
<b>E-ĐKC 16.1</b>	Danh sách nhà thầu phụ:
<b>E-ĐKC 16.2</b>	Tổng giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 20% giá hợp đồng
<b>E-ĐKC 16.4</b>	Yêu cầu khác về nhà thầu phụ: Không.
<b>E-ĐKC 17</b>	<p>1. Phạt vi phạm hợp đồng: Áp dụng.</p> <p>a) Nhà thầu bị phạt theo mức: 9.948.000 VNĐ cho mỗi ngày chậm hoàn thành công việc theo hợp đồng.</p>

	<p>Tổng số tiền phạt không quá: 119.372.000 VNĐ; Chủ đầu tư có thể khấu trừ khoản tiền phạt từ các khoản thanh toán đến hạn của Nhà thầu.</p> <p>b) Nhà thầu tái vi phạm các lỗi trên Bên giao thầu sẽ đề nghị Chủ đầu tư không cho tham gia các dự án do Sở Giao thông vận tải Sơn La quản lý từ 01 đến 02 năm.</p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: Không áp dụng</p>
<b>E-ĐKC 19.1</b>	<p>Chấm dứt hợp đồng do sai phạm của nhà thầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu bị phá sản, giải thể hoặc chuyển nhượng hợp đồng cho người hoặc tổ chức khác mà không có sự chấp thuận của bên giao thầu.</li> <li>- Bên nhận thầu từ chối thực hiện công việc theo hợp đồng hoặc năm (5) ngày liên tục không thực hiện công việc theo hợp đồng, dẫn đến vi phạm tiến độ thực hiện theo thỏa thuận hợp đồng, trừ trường hợp được phép của bên giao thầu.</li> <li>- Nhà bố trí nhân sự không đảm bảo theo E-HSĐT hoặc thay đổi nhân sự không có trình độ, kinh nghiệm bằng hoặc cao hơn nhân sự đề xuất trong E-HSĐT được chủ đầu tư chấp thuận.</li> <li>- Nhà thầu cố ý trình chủ đầu tư các tài liệu không đúng sự thật gây ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ và lợi ích của chủ đầu tư.</li> <li>- Nhà thầu không tuân theo quyết định cuối cùng đã đạt được thông qua trọng tài phân xử hoặc kết luận của toà án khi có tranh chấp.</li> <li>- Các trường hợp khác theo quy định hiện hành của pháp luật.</li> </ul>
<b>E-ĐKC 20</b>	<p>Chấm dứt hợp đồng do lỗi của chủ đầu tư: Nhà thầu có thể chấm dứt hợp đồng nhưng phải thông báo bằng văn bản trước cho chủ đầu tư trong các trường hợp sau đây:</p>

	<p>- Sau 5 ngày liên tục công việc bị ngừng do lỗi của Chủ đầu tư.</p> <p>- Chủ đầu tư không thanh toán cho nhà thầu theo quy định của Hợp đồng.</p> <p>- Chủ đầu tư không tuân theo quyết định cuối cùng đã đạt được thông qua trọng tài phân xử hoặc kết luận của toà án khi có tranh chấp.</p> <p>- Các trường hợp khác theo quy định hiện hành của pháp luật.</p>
<b>E-ĐKC 22.2</b>	<p>Giải quyết tranh chấp: Trong trường hợp xảy ra tranh chấp hợp đồng các bên có trách nhiệm thương lượng hoà giải, trường hợp không đạt được thỏa thuận hoà giải giữa các bên, việc giải quyết tranh chấp được thực hiện thông qua trọng tài hoặc toà án theo quy định của pháp luật.</p>
<b>E-ĐKC 23.1</b>	<p>Địa chỉ để hai bên thông báo cho nhau những thông tin theo quy định:</p> <p>- Địa chỉ liên lạc của Đại diện Chủ đầu tư: Ban quản lý bảo trì đường bộ; số 06, phố Mai Đắc Bản, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La.</p> <p>Điện thoại: 02123.799.089;</p> <p>E-mail: Banquanlybaotri@gmail.com</p> <p>- Địa chỉ liên lạc của nhà thầu: _____</p> <p>Điện thoại: _____</p> <p>Fax: _____</p> <p>E-mail: _____</p>